

Số: 320/KH-PEK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” tại Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký

Căn cứ Quyết định số 1125/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Kế hoạch số 450/KH-UBND ngày 17 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về thực hiện Đề án “Tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Thực hiện Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” trong ngành Giáo dục Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Trung - Tiểu học Pétrus Ký xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và năng lực nhận diện, phòng ngừa, ứng phó của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh trước các nguy cơ an ninh phi truyền thống có thể tác động đến hoạt động giáo dục và an toàn trường học; hình thành kỹ năng tự bảo vệ, xử lý tình huống và tìm kiếm hỗ trợ khi cần thiết. Gắn việc thực hiện Đề án với công tác xây dựng trường học an toàn; bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn trường học; an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu; bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng; phòng, chống bạo lực học đường, tai nạn thương tích, thiên tai, dịch bệnh và sự cố môi trường. Tăng cường khả năng cảnh báo sớm, phối hợp xử lý và duy trì hoạt động giáo dục an toàn, ổn định khi phát sinh tình huống.

2. Yêu cầu

Triển khai đúng nội dung chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và Sở Giáo dục và Đào tạo; lựa chọn nhiệm vụ phù hợp chức năng, thẩm quyền và điều kiện thực tế của trường

ngoài công lập; không chuyển xuống nhà trường các nhiệm vụ quản lý nhà nước thuộc cơ quan chuyên môn. Nội dung tuyên truyền phải chính xác, dễ hiểu, phù hợp tâm sinh lý, độ tuổi và cấp học; ưu tiên lồng ghép trong kế hoạch giáo dục, Hoạt động trải nghiệm - hướng nghiệp, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động Đoàn - Đội, tư vấn tâm lý và các hoạt động giáo dục đang thực hiện; không làm phát sinh quá tải hoặc hồ sơ hình thức. Kết hợp tuyên truyền với hướng dẫn kỹ năng, tình huống thực hành và quy trình xử lý; quan tâm hình thức tiếp cận phù hợp đối với học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh đặc biệt; bảo đảm an toàn, quyền riêng tư và dữ liệu cá nhân của học sinh. Xác định rõ đầu mối, trách nhiệm, tiến độ và sản phẩm; kịp thời cung cấp thông tin chính thống, không tự ý phát ngôn hoặc xử lý thông tin vượt thẩm quyền; vụ việc nghiêm trọng, phức tạp phải báo cáo ngay Ban Giám hiệu và cơ quan có thẩm quyền, không chờ kỳ báo cáo định kỳ.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ CHỈ TIÊU

1. Đối tượng, phạm vi

Kế hoạch triển khai trong toàn Trường, đối tượng thực hiện gồm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh. Cha mẹ học sinh, Công an, chính quyền địa phương, cơ sở y tế và các cơ quan, tổ chức có chuyên môn tham gia ở vai trò phối hợp khi cần thiết.

2. Thời gian thực hiện

Từ ngày ban hành Kế hoạch đến hết năm 2030; sau năm 2030 tiếp tục duy trì các nội dung theo tầm nhìn đến năm 2045 và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Chỉ tiêu đến năm 2030

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phổ biến, quán triệt nội dung cơ bản của Đề án và nhiệm vụ của nhà trường bằng hình thức phù hợp.

- 100% cấp học đưa nội dung tuyên truyền về an ninh phi truyền thống, kỹ năng an toàn số và kỹ năng ứng phó rủi ro vào kế hoạch giáo dục hoặc kế hoạch công tác hằng năm; 100% học sinh được tiếp cận ít nhất 01 nội dung phù hợp mỗi năm.

- Hằng năm, nhà trường tổ chức hoặc lồng ghép ít nhất 01 chuyên đề/hoạt động trọng tâm về nhận diện, phòng ngừa hoặc kỹ năng ứng phó với nguy cơ an ninh phi truyền thống; ưu tiên an toàn số, tin giả, lừa đảo trên không gian mạng, thiên tai, dịch bệnh và sự cố môi trường.

- Trong năm 2026 phân công đầu mối tiếp nhận, trao đổi thông tin và phối hợp xử lý khi phát sinh nguy cơ, vụ việc liên quan đến an ninh, an toàn trường học và an toàn trên môi trường mạng; duy trì đầu mối trong suốt thời gian thực hiện Kế hoạch.

- Từng bước xây dựng, duy trì các nội dung của mô hình “Trường học an toàn số”, “Học sinh chủ động phòng ngừa tin giả, lừa đảo”; tham gia mô hình điểm khi được Sở Giáo dục và Đào tạo lựa chọn hoặc hướng dẫn.

- 100% vụ việc, nguy cơ nghiêm trọng được tiếp nhận, xử lý hoặc phối hợp xử lý kịp thời theo thẩm quyền; 100% báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất được thực hiện đúng thời hạn.

III. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, giáo dục

- Phổ biến các nội dung cơ bản của Đề án, Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Thành phố, Kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo và Kế hoạch của trường đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; làm rõ trách nhiệm chủ động phòng ngừa, tự bảo vệ, báo tin và phối hợp xử lý khi có tình huống.

- Tuyên truyền cho học sinh theo hướng ngắn gọn, thực hành được; tập trung nhận diện nguy cơ, kỹ năng tự bảo vệ, kiểm chứng thông tin, bảo vệ tài khoản và dữ liệu cá nhân, phản ánh khi bị lừa đảo hoặc quấy rối trên mạng, kỹ năng ứng phó thiên tai, dịch bệnh, sự cố môi trường và các tình huống mất an toàn trong trường học.

- Sử dụng tài liệu, khuyến cáo, học liệu từ cơ quan quản lý và cơ quan chuyên môn; chỉ xây dựng học liệu bổ trợ của trường khi bảo đảm nội dung chính xác, phù hợp lứa tuổi và quy định pháp luật.

2. Rà soát, nhận diện và quản lý nguy cơ tại nhà trường

- Hằng năm rà soát các nguy cơ có khả năng ảnh hưởng trực tiếp đến trường, gồm: an ninh mạng, lộ lọt dữ liệu, tin giả và lừa đảo trên không gian mạng; thiên tai, thời tiết cực đoan; dịch bệnh, sức khỏe cộng đồng; sự cố môi trường, nguồn nước, an toàn thực phẩm; các tình huống ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn trường học.

- Các cơ sở, cấp học và bộ phận chuyên môn chủ động phát hiện dấu hiệu bất thường thuộc phạm vi phụ trách; báo cáo kịp thời đầu mối và Ban Giám hiệu để đánh giá mức độ, quyết định biện pháp xử lý hoặc phối hợp cơ quan chức năng.

- Kết quả rà soát là căn cứ cập nhật nội dung tuyên truyền, phương án ứng phó, danh sách đầu mối và các biện pháp bảo đảm an toàn của nhà trường; không công khai thông tin nhạy cảm, sơ đồ bảo vệ, dữ liệu cá nhân hoặc thông tin có thể làm gia tăng rủi ro.

3. Lồng ghép nội dung vào hoạt động giáo dục

- Tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên Hoạt động trải nghiệm-hướng nghiệp lựa chọn nội dung có liên quan trong chương trình để lồng ghép kỹ năng an toàn số, kiểm chứng thông tin, phòng ngừa lừa đảo, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, dịch bệnh và kỹ năng ứng phó rủi ro; không làm thay đổi yêu cầu cần đạt của chương trình.

- Giáo viên chủ nhiệm triển khai nội dung phù hợp trong sinh hoạt lớp; Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên lồng ghép trong sinh hoạt dưới cờ, diễn đàn, hoạt động trải nghiệm và truyền thông học sinh. Khuyến khích sử dụng tình huống ngắn, câu hỏi nhận diện và hướng dẫn xử lý thay cho tuyên truyền dài, hình thức.

4. Tăng cường an toàn số, phòng ngừa tin giả, lừa đảo trên không gian mạng

- Duy trì tuyên truyền về mật khẩu mạnh, xác thực nhiều lớp, bảo vệ dữ liệu cá nhân, cảnh giác đường link/tệp lạ, giả mạo tài khoản, cuộc gọi và tin nhắn lừa đảo; hướng dẫn học sinh, cán bộ, giáo viên không chuyển tiền, cung cấp mã xác thực hoặc thông tin nhạy cảm khi chưa kiểm chứng.

- Hướng dẫn kiểm tra nguồn tin, đối chiếu thông tin chính thống trước khi chia sẻ; kịp thời cảnh báo các thủ đoạn lừa đảo, tin giả có liên quan trực tiếp đến học sinh, cha mẹ học sinh và hoạt động nhà trường. Nội dung cảnh báo phải được kiểm tra trước khi đăng trên

kênh chính thức.

- CNTT phối hợp rà soát an toàn tài khoản, hệ thống và dữ liệu thuộc phạm vi nhà trường; thực hiện quy trình tiếp nhận, cô lập, lưu dấu vết và báo cáo khi có dấu hiệu tấn công mạng, mất tài khoản hoặc rò rỉ dữ liệu theo Kế hoạch bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu của trường.

5. Rà soát, cập nhật phương án và quy trình ứng phó

- Rà soát, cập nhật các phương án, quy trình và kịch bản xử lý những nguy cơ có khả năng xảy ra tại trường; bảo đảm thống nhất với các kế hoạch hiện có về an ninh mạng, phòng chống thiên tai, y tế học đường, phòng chống dịch bệnh, bảo vệ môi trường, an toàn trường học và các nội dung liên quan.

- Quy trình xử lý cơ bản gồm: tiếp nhận/phát hiện thông tin; báo cáo đầu mối và Ban Giám hiệu; xác minh sơ bộ; ưu tiên bảo vệ học sinh và con người; triển khai biện pháp trong thẩm quyền; phối hợp cơ quan chức năng khi cần; thông tin chính thức; lưu hồ sơ và rút kinh nghiệm sau vụ việc.

- Tổ chức thực hành hoặc diễn tập nội dung phù hợp điều kiện trường học khi có hướng dẫn hoặc khi xét thấy cần thiết; không tổ chức hoạt động có nguy cơ gây mất an toàn hoặc tạo tâm lý hoang mang cho học sinh.

6. Thiết lập đầu mối, phối hợp và cảnh báo sớm

- Ban Giám hiệu phân công đầu mối theo dõi chung; duy trì danh sách liên hệ nội bộ và các đơn vị phối hợp cần thiết. Khi có tình huống vượt khả năng xử lý, nhà trường chủ động phối hợp Công an, chính quyền địa phương, cơ sở y tế và cơ quan chuyên môn theo tính chất vụ việc.

- Thông tin cảnh báo trong trường được phát hành qua kênh chính thức, đúng đối tượng, đúng mức độ cần thiết; hạn chế lan truyền thông tin chưa kiểm chứng, hình ảnh nhạy cảm hoặc dữ liệu cá nhân. Người được giao phát ngôn/thông tin chịu trách nhiệm kiểm tra nội dung trước khi công bố.

7. Truyền thông đến cha mẹ học sinh và sử dụng nền tảng số

- Cung cấp khuyến cáo ngắn gọn cho cha mẹ học sinh về an toàn số, phòng ngừa lừa đảo, kiểm soát thông tin sai lệch, bảo vệ trẻ em trên môi trường mạng, phòng chống dịch bệnh, thiên tai và các nguy cơ nổi lên theo từng thời điểm.

- Khai thác website, phần mềm quản lý, nhóm/kênh thông tin chính thức và sản phẩm số của trường để truyền tải thông tin; ưu tiên infographic, video ngắn, câu hỏi tình huống, hướng dẫn thao tác; không sử dụng nội dung gây giật gân, hoang mang hoặc làm lộ thông tin riêng tư.

8. Tập huấn, kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm

- Cử cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các lớp tập huấn do Sở Giáo dục và Đào tạo, Công an và cơ quan chuyên môn tổ chức; tổ chức phổ biến lại nội dung cần thiết trong trường theo hình thức phù hợp.

- Ban Giám hiệu kiểm tra theo kế hoạch hoặc lồng ghép trong kiểm tra công tác an

toàn trường học; tập trung vào mức độ triển khai thực chất, khả năng nhận diện nguy cơ, quy trình báo tin - xử lý, chất lượng truyền thông và việc khắc phục tồn tại sau kiểm tra.

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Thời gian	Nội dung	Minh chứng
Từ 9 - 12/2026	Ban hành, quán triệt Kế hoạch; phân công đầu mối; rà soát nguy cơ, kênh liên lạc và các phương án đang có; tổ chức hoạt động tuyên truyền ban đầu gắn với năm học 2026 - 2027.	Kế hoạch; phân công đầu mối; bảng rà soát; nội dung/truyền thông; phương án được cập nhật.
Năm 2027 - 2028	Triển khai đồng bộ hằng năm; lồng ghép nội dung trong hoạt động giáo dục; tham gia tập huấn; duy trì nội dung “Trường học an toàn số”, “Học sinh chủ động phòng ngừa tin giả, lừa đảo”; kiểm tra, đánh giá.	Kế hoạch năm học; chuyên đề/hoạt động; tài liệu; kết quả kiểm tra; số liệu theo dõi.
Trước 31/10/2028	Tổ chức sơ kết giai đoạn 2026 - 2028, đánh giá kết quả, tồn tại, nguy cơ nổi lên và điều chỉnh nhiệm vụ giai đoạn tiếp theo; tích hợp báo cáo năm 2028.	Báo cáo sơ kết giai đoạn 2026 - 2028.
Năm 2029 - 2030	Duy trì hoạt động thường xuyên; hoàn thiện cơ chế phối hợp và cảnh báo sớm; nâng cao năng lực xử lý thông tin, truyền thông nguy cơ; tiếp tục kiểm tra và nhân rộng cách làm hiệu quả trong trường.	Chuyên đề/hoạt động; cảnh báo; quy trình/phương án; kết quả kiểm tra, đánh giá.
Trước 31/10/2030	Tổ chức tổng kết thực hiện Kế hoạch giai đoạn đến năm 2030, đề xuất nhiệm vụ duy trì theo tầm nhìn đến năm 2045; tích hợp báo cáo năm 2030.	Báo cáo tổng kết giai đoạn; đề xuất nhiệm vụ tiếp theo.
Tầm nhìn đến 2045	Duy trì giáo dục phòng ngừa, ứng phó an ninh phi truyền thống là nội dung thường xuyên của trường học an toàn; tăng cường công nghệ, truyền thông số, khả năng thích ứng và tự bảo vệ của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh.	Nội dung thường xuyên trong kế hoạch công tác/kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn từng thời kỳ.

V. KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ, BÁO CÁO

1. Kiểm tra, đánh giá

- Ban Giám hiệu tổ chức kiểm tra định kỳ hoặc lồng ghép với kiểm tra công tác an toàn trường học; các bộ phận tự rà soát kết quả theo nhiệm vụ được giao. Việc đánh giá căn cứ số người được tiếp cận, số hoạt động, tài liệu đã sử dụng, nguy cơ/vụ việc được phát hiện, kết quả phối hợp xử lý và mức độ khắc phục sau kiểm tra.

- Minh chứng lưu gọn, đúng thực tế, ưu tiên dữ liệu đã có trong kế hoạch giáo dục, nội dung sinh hoạt, tin/bài, tài liệu, hình ảnh, biên bản hoặc hồ sơ xử lý khi phát sinh; không yêu cầu giáo viên lập thêm hồ sơ riêng nếu đã có tài liệu phù hợp.

2. Chế độ báo cáo

- Báo cáo 06 tháng: các cấp học, bộ phận gửi số liệu và nội dung về Văn phòng trước ngày 30/4 hằng năm; nhà trường tổ chức đánh giá, tổng hợp trong tuần đầu tháng 5 và gửi báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/5 hằng năm theo quy định.

- Báo cáo năm: các cấp học, bộ phận gửi số liệu và nội dung về Văn phòng trước ngày 31/10 hằng năm; nhà trường tổ chức tổng kết, hoàn thiện báo cáo trong tuần đầu tháng 11 và gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 10/11 hằng năm theo quy định.

- Sơ kết giai đoạn 2026-2028 hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2028; tổng kết giai đoạn đến năm 2030 hoàn thành trước ngày 31 tháng 10 năm 2030 để tích hợp vào báo cáo năm tương ứng và thực hiện yêu cầu của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Đối với vụ việc nghiêm trọng, phức tạp hoặc có khả năng ảnh hưởng đến nhiều học sinh, nhiều cơ sở, nhà trường thực hiện báo cáo nhanh ngay sau khi nắm thông tin ban đầu và tiếp tục cập nhật khi có diễn biến mới; không chờ kỳ báo cáo định kỳ.

- Văn phòng là đầu mối tổng hợp báo cáo; số liệu và nội dung phải được bộ phận phụ trách kiểm tra, xác nhận trước khi gửi Ban Giám hiệu. Nội dung báo cáo tập trung vào công tác chỉ đạo; số người được tuyên truyền; hình thức và nội dung hoạt động; kết quả tập huấn/mô hình; nguy cơ, vụ việc phát sinh; kết quả phối hợp xử lý; khó khăn, hạn chế và kiến nghị, đề xuất.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo chung, phê duyệt nội dung, phân công đầu mối, kiểm tra tiến độ, chịu trách nhiệm về kết quả triển khai. Kịp thời quyết định biện pháp xử lý trong thẩm quyền; báo cáo, đề nghị cơ quan có thẩm quyền hỗ trợ đối với nội dung vượt khả năng xử lý.

2. Ban Điều hành

- Tổ chức triển khai trong phạm vi phụ trách; đưa nội dung phù hợp vào kế hoạch năm học, kế hoạch giáo dục; chỉ đạo GVCN, tổ chuyên môn, Đoàn - Đội và các bộ phận liên quan thực hiện đúng tiến độ. Rà soát nguy cơ, tổng hợp kết quả và chịu trách nhiệm về số liệu của cấp học/cơ sở trước khi gửi đầu mối.

3. Tổ trưởng chuyên môn, giáo viên bộ môn, giáo viên HĐTN-HN

- Lựa chọn nội dung phù hợp để lồng ghép trong môn học, hoạt động giáo dục; hướng dẫn kỹ năng nhận diện, phòng ngừa và ứng phó rủi ro theo lứa tuổi. Tổ trưởng chuyên môn theo dõi việc thực hiện ở mức cần thiết, không phát sinh hồ sơ riêng khi nội dung đã được thể hiện trong kế hoạch/bài dạy/hoạt động.

4. Giáo viên chủ nhiệm

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn ngắn gọn trong sinh hoạt lớp; theo dõi biểu hiện bất thường, tin giả, lừa đảo, nguy cơ trên mạng hoặc tình huống mất an toàn liên quan học sinh; báo cáo kịp thời BDH/BGH và phối hợp cha mẹ học sinh, bộ phận hỗ trợ khi cần. Bảo mật thông tin học sinh trong quá trình xử lý.

5. Văn phòng

- Văn phòng theo dõi văn bản, danh sách đầu mối, tiến độ; tổng hợp số liệu, minh chứng và báo cáo; lưu hồ sơ theo quy định. Bộ phận IT tham mưu nội dung an toàn số, cảnh báo nguy cơ trên không gian mạng; hỗ trợ kiểm tra kênh truyền thông, tài khoản, hệ thống và dữ liệu thuộc phạm vi nhà trường; phối hợp xử lý sự cố công nghệ thông tin.

6. Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên

- Phối hợp tổ chức sinh hoạt dưới cờ, diễn đàn, hoạt động trải nghiệm và sản phẩm truyền thông; phát huy vai trò học sinh trong lan tỏa thông tin chính xác, kỹ năng an toàn số, phòng ngừa tin giả, lừa đảo và ứng phó rủi ro; không tổ chức hoạt động hình thức hoặc nội dung gây hoang mang.

Các bộ phận, cá nhân được phân công căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc nội dung vượt thẩm quyền, báo cáo Ban Giám hiệu để xem xét, xử lý hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Hội đồng trường, Chi bộ (để biết);
- BGH, BÐH các cơ sở;
- Các TCM, GVCN;
- Văn phòng, Đoàn Thanh niên, Đội Thiếu niên;
- Các bộ phận liên quan;
- Đảng PM QLVB;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



[Signature]

Phạm Ngọc Nam



PHÂN LỤC
Phân công nhiệm vụ và yêu cầu về minh chứng thực hiện
(Kèm theo Kế hoạch số 320/KH-PEK ngày 21 tháng 9 năm 2026)

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Minh chứng
1	Quản triệt Kế hoạch; phân công đầu mối và kênh tiếp nhận thông tin.	BGH	BDH, Văn phòng	Từ 9 - 10/2026	Kế hoạch; phân công; danh sách đầu mối.
2	Rà soát các nguy cơ an ninh phi truyền thống tại từng cơ sở/cấp học; cập nhật phương án, quy trình liên quan.	BDH/ BGH	CNTT, Y tế, CSVC, bảo vệ, nội trú/bán trú	Từ 9 - 12/2026; rà soát hằng năm	Bảng rà soát; phương án/quy trình được cập nhật.
3	Lồng ghép an ninh phi truyền thống, an toàn số và kỹ năng ứng phó rủi ro vào hoạt động giáo dục.	TCM/ GVBM	GVCN, GV HĐTN-HN	Hằng năm	Kế hoạch/bài dạy/nội dung hoạt động có lồng ghép.
4	Tổ chức ít nhất 01 chuyên đề/hoạt động trọng tâm về nhận diện, phòng ngừa hoặc ứng phó rủi ro.	BDH	Đoàn - Đội, Tổ CM, GVCN, bộ phận liên quan	Hằng năm	Kịch bản/nội dung; hình ảnh; danh sách hoặc minh chứng phù hợp.
5	Triển khai nội dung “Trường học an toàn số”, “Học sinh chủ động phòng ngừa tin giả, lừa đảo”.	BGH/BDH	CNTT, Đoàn - Đội, GVCN	Từ 2026 và duy trì	Cảnh báo; chuyên đề; sản phẩm truyền thông; nội dung hướng dẫn.
6	Tuyên truyền, cảnh báo trên website và kênh thông tin chính thức của trường.	Văn phòng	BGH, các bộ phận	Thường xuyên	Tin/bài; infographic/video; thông báo/cảnh báo.
7	Tuyên truyền, phối hợp cha mẹ học sinh về an toàn số, lừa đảo, thiên tai, dịch bệnh và nguy cơ nổi lên.	GVCN	Văn phòng, CNTT, Y tế	Theo tình hình và hằng năm	Thông báo/khuyến cáo; nội dung trao đổi với CMHS.

STT	Nhiệm vụ	Chủ trì	Phối hợp	Thời gian	Minh chứng
8	Tham gia tập huấn, bồi dưỡng do cơ quan quản lý/cơ quan chuyên môn tổ chức và phổ biến lại nội dung cần thiết.	BGH	Cá nhân/bộ phận được cử	Theo kế hoạch cấp trên	Tài liệu; danh sách; nội dung phổ biến lại.
9	Tiếp nhận, xử lý/phối hợp xử lý nguy cơ, vụ việc; báo cáo nhanh khi nghiêm trọng, phức tạp.	BGH	BĐH và bộ phận liên quan; cơ quan chức năng khi cần	Khi phát sinh	Hồ sơ xử lý; báo cáo nhanh; thông tin cập nhật.
10	Kiểm tra, đánh giá việc triển khai; theo dõi khắc phục tồn tại.	BGH	BĐH, Văn phòng, các bộ phận	Hàng năm	Kết quả kiểm tra; nội dung khắc phục.
11	Tổng hợp báo cáo 06 tháng.	Văn phòng	BĐH, các bộ phận	Bộ phận gửi trước 30/4; trường gửi Sở trước 10/5 hằng năm	Báo cáo 06 tháng; số liệu, minh chứng.
12	Tổng kết, báo cáo năm.	BGH/ Văn phòng	BĐH, các bộ phận	Bộ phận gửi trước 31/10; trường gửi Sở trước 10/11 hằng năm	Báo cáo năm; số liệu, minh chứng.
13	Sơ kết giai đoạn 2026 - 2028.	BGH/ Văn phòng	Các bộ phận	Trước 31/10/2028	Báo cáo sơ kết giai đoạn.
14	Tổng kết giai đoạn đến năm 2030, đề xuất duy trì theo tầm nhìn đến 2045.	BGH/ Văn phòng	Các bộ phận	Trước 31/10/2030	Báo cáo tổng kết; đề xuất nhiệm vụ tiếp theo.